

Số: 118/KH-UBND

Đức Lương, ngày 13 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án số 18-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030” trên địa bàn xã Đức Lương

Căn cứ Đề án số 18-ĐA/TU, ngày 10/12/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030;

Thực hiện chương trình hành động số 18/CTr/ĐU, ngày 20/3/2026 của Đảng ủy xã Đức Lương về việc Thực hiện Đề án số 18-ĐA/TU, ngày 10/12/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã Đức Lương.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án số 18-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030” trên địa bàn xã Đức Lương như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả Đề án số 18-ĐA/TU, khẳng định rõ quan điểm của Đảng: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, con người là trung tâm, chủ thể và động lực phát triển. Thông qua Kế hoạch thực hiện Đề án, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và nhân dân của xã đối với nhiệm vụ phát triển văn hóa và xây dựng con người trong giai đoạn mới.

- Phát huy truyền thống đoàn kết, bản sắc văn hóa của địa phương; xây dựng con người Đức Lương phát triển toàn diện, có bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm cộng đồng và khát vọng vươn lên. Đồng thời, bảo tồn, tôn tạo và phát huy hiệu quả các giá trị di tích, lễ hội truyền thống; gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế – xã hội, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của UBND xã; được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp điều kiện thực tiễn của xã; tránh hình thức, dàn trải; lấy hiệu quả thực chất làm thước đo.

- Xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030; phân công trách nhiệm rõ ràng; gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân. Kết hợp chặt chẽ giữa bảo tồn và phát triển; giữa xây dựng văn hóa với xây dựng hệ thống chính trị; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp; tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết kịp thời, bảo đảm thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát huy giá trị văn hóa truyền thống và sức mạnh con người xã Đức Lương; xây dựng con người phát triển toàn diện, có bản lĩnh chính trị, ý thức pháp luật, tinh thần đoàn kết và khát vọng vươn lên; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của địa phương có trên 70% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; hoàn thiện thiết chế văn hóa – thể thao; phát triển thể dục thể thao; bảo tồn và phát huy hiệu quả các di tích lịch sử, Lễ hội trên địa bàn và tiềm năng quần thể chè cổ Núi Bống; gắn phát triển văn hóa với du lịch cộng đồng, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và quảng bá văn hóa, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội của địa phương đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) Duy trì tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 93% trở lên; tỷ lệ xóm văn hóa đạt 100%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

(2) Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 35%; tỷ lệ gia đình luyện tập thể dục, thể thao đạt trên 25%.

(3) 100% hương ước, quy ước xóm được rà soát, bổ sung nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, thực hiện nếp sống văn minh.

(4) 100% người dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình của quốc gia và địa phương.

(5) Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động các câu lạc bộ thể thao; 100% xóm có điều kiện tổ chức hoạt động thể thao thường xuyên tại nhà văn hóa hoặc sân bãi phù hợp.

(6) Hoàn thành xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã bảo đảm hoạt động hiệu quả. 100% nhà văn hóa xóm được rà soát, sửa chữa, nâng cấp khi xuống cấp; bảo đảm đủ điều kiện sinh hoạt cộng đồng. Phát huy hiệu quả tủ sách cộng đồng; duy trì và phát triển phong trào đọc sách trong Nhân dân.

(7) 100% các di tích được kiểm kê, phân loại, xác định giá trị và cấp độ bảo tồn sơ bộ. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ khoa học di tích đã được xếp hạng các cấp. Thực hiện đầu tư, tu bổ, tôn tạo, phục hồi 04 di tích đã được xếp hạng.

(8) Nâng cao chất lượng tổ chức Lễ hội già côm hằng năm theo hướng văn minh, an toàn, tiết kiệm, phát huy giá trị truyền thống.

(9) Phần đầu đến năm 2030 xây dựng và được công nhận ít nhất 01 mô hình du lịch cộng đồng gắn với di tích, lễ hội hoặc quần thể chè cổ Núi Bống. Gắn phát triển du lịch với tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo theo mục tiêu giảm nghèo bền vững của địa phương.

(10) Hằng năm tổ chức từ 01 đến 02 sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

(11) Phần đầu 100% công chức, viên chức làm công tác văn hóa, nghệ nhân, người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng về công tác bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số.

(12) 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành; 100% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

(13) Tỷ lệ người lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên đạt 25%.

3. Lộ trình thực hiện

3.1. Năm 2026: Triển khai, rà soát, chuẩn hóa nền tảng

- Nhiệm vụ trọng tâm:

+ Tổ chức quán triệt, triển khai kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị, các xóm trên địa bàn xã.

+ Rà soát, sửa đổi 100% hương ước, quy ước xóm.

+ Kiểm kê, phân loại toàn bộ di tích trên địa bàn.

+ Lập hồ sơ, kế hoạch số hóa di tích đã xếp hạng.

+ Xây dựng kế hoạch đầu tư Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã.

+ Kiện toàn, củng cố hoạt động các câu lạc bộ văn hóa – thể thao.

- Chỉ tiêu:

+ Duy trì tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 93% trở lên; tỷ lệ xóm văn hóa đạt 100%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

+ Tỷ lệ người luyện tập thể thao đạt 33% trở lên; Tỷ lệ gia đình thể thao đạt 22% trở lên.

+ 50% hồ sơ di tích xếp hạng được số hóa.

+ 70% cán bộ văn hóa, nghệ nhân được tập huấn.

+ 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản

3.2. Năm 2027: *Củng cố và nâng cao chất lượng*

- Nhiệm vụ trọng tâm:

- + Khởi công xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã (nếu đủ điều kiện).
- + Thực hiện tu bổ ít nhất 01 di tích đã xếp hạng.
- + Tăng cường nâng cao chất lượng tổ chức Lễ hội già cốm.
- + Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao tỷ lệ luyện tập thể thao và gia đình thể thao.

- Chỉ tiêu:

+ Duy trì tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 93% trở lên; tỷ lệ xóm văn hóa đạt 100%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

+ Tỷ lệ người luyện tập thể thao đạt 34% trở lên; Tỷ lệ gia đình thể thao đạt 23% trở lên.

- + 100% hồ sơ di tích xếp hạng được số hóa.
- + 75% cán bộ văn hóa, nghệ nhân được tập huấn.
- + 70% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số

3.3. Năm 2028: *Sơ kết giữa kỳ, tăng tốc thực hiện*

- Nhiệm vụ trọng tâm:

- + Sơ kết giữa kỳ thực hiện Chương trình.
- + Đầu tư, tu bổ thêm 01–02 di tích đã xếp hạng.
- + Hoàn thành trên 70% khối lượng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã.
- + Xây dựng đề án mô hình du lịch cộng đồng.
- + Nâng cao chất lượng phong trào đọc sách và hoạt động tủ sách cộng đồng.

- Chỉ tiêu:

+ Duy trì tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 93% trở lên; tỷ lệ xóm văn hóa đạt 100%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

+ Tỷ lệ người luyện tập thể thao đạt 35% trở lên; Tỷ lệ gia đình thể thao đạt 24% trở lên.

- + 85% cán bộ văn hóa, nghệ nhân được tập huấn.
- + 80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số.
- + Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt 23% trở lên.

3.4. Năm 2029: *Hoàn thiện các công trình và mô hình*

- Nhiệm vụ trọng tâm:

- + Hoàn thành và đưa vào sử dụng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã.
- + Hoàn thành tu bổ đủ 04 di tích đã xếp hạng.
- + Thí điểm mô hình du lịch cộng đồng gắn với di tích, lễ hội hoặc chè cổ Núi Bống.

+ Đẩy mạnh quảng bá văn hóa, lễ hội trên nền tảng số.

- Chỉ tiêu:

+ Duy trì tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 93% trở lên; tỷ lệ xóm văn hóa đạt 100%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

+ Tỷ lệ người luyện tập thể thao đạt 36% trở lên; Tỷ lệ gia đình thể thao đạt 25% trở lên.

+ 90% cán bộ văn hóa, nghệ nhân được tập huấn.

+ 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số.

+ Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt 24% trở lên.

3.5. Năm 2030: Hoàn thành mục tiêu và tổng kết

- Nhiệm vụ trọng tâm:

+ Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình.

+ Đề nghị công nhận 01 mô hình du lịch cộng đồng.

+ Đánh giá toàn diện chất lượng phong trào văn hóa, thể thao.

+ Hoàn thiện cơ sở dữ liệu số về di tích, lễ hội.

- Chỉ tiêu năm 2030:

+ Duy trì tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 93% trở lên; tỷ lệ xóm văn hóa đạt 100%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

+ Tỷ lệ người luyện tập thể thao đạt 36% trở lên; Tỷ lệ gia đình thể thao đạt 25% trở lên (được duy trì bền vững).

+ 100% di tích được kiểm kê, số hóa; 04 di tích được tu bổ.

+ 100% cán bộ văn hóa, nghệ nhân được tập huấn.

+ 100% cán bộ, công chức làm chủ kỹ năng số

+ 100% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số.

+ 100% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số.

+ Lao động trình độ cao đẳng, đại học đạt 25% trở lên.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đến năm 2030, cần sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy, UBND; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng và phát triển văn hóa. Các nhiệm vụ phải bám sát tinh thần Đề án số 18-ĐA/TU, phù hợp điều kiện thực tiễn của xã Đức Lương, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả thực chất, lấy nâng cao đời sống tinh thần và xây dựng con người làm trọng tâm.

1. Xây dựng con người Đức Lương phát triển toàn diện, có bản lĩnh chính trị, tri thức, đạo đức và khát vọng vươn lên

- Cụ thể hóa hệ giá trị con người Thái Nguyên theo tinh thần Đề án số 18-ĐA/TU thành hệ giá trị phù hợp với đặc điểm địa phương, tập trung vào các phẩm chất: trung thành với Đảng, đoàn kết cộng đồng, giữ gìn bản sắc dân tộc, cần cù lao động, tôn trọng pháp luật, có ý thức trách nhiệm với gia đình và xã hội.

- Đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử cách mạng địa phương vào sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, trường học; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt định kỳ của 27 xóm; phát huy giá trị Di tích lịch sử trên địa bàn xã trong giáo dục thế hệ trẻ.

- Nâng cao chất lượng phong trào “Gia đình văn hóa”; chuyển từ chú trọng số lượng sang chú trọng chất lượng thực chất; phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 93% trở lên.

- Tăng cường công tác nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời định hướng, giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, tiến bộ

- củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng 100% xóm đạt chuẩn văn hóa bền vững.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của 27/27 xóm theo hướng tăng cường giáo dục đạo đức, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; đề cao tinh thần đoàn kết, tương trợ cộng đồng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; bảo đảm mỗi năm tổ chức tối thiểu 01 đến 02 hoạt động quy mô cấp xã, tạo không khí thi đua sôi nổi, tăng cường gắn kết cộng đồng.

- Xây dựng môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh trên không gian mạng; nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong sử dụng mạng xã hội.

3. Phát triển thể dục thể thao, nâng cao thể lực và đời sống tinh thần của Nhân dân

- Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; phấn đấu nâng tỷ lệ người luyện tập thể dục thể thao thường xuyên từ 35% hiện nay lên 40% vào năm 2030.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ thể thao; khuyến khích thành lập thêm các nhóm, câu lạc bộ phù hợp với điều kiện từng xóm.

- Bổ sung trang thiết bị thể thao tại nhà văn hóa xóm; khai thác hiệu quả sân thể thao tập trung của xã.

4. Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa – thể thao

- Xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã trong giai đoạn 2026–2028; bảo đảm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, hội họp và tổ chức sự kiện của Nhân dân.

- Rà soát, lập kế hoạch nâng cấp các nhà văn hóa xóm xuống cấp; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết.

- Phát huy hiệu quả tủ sách cộng đồng; thúc đẩy phong trào đọc sách, nâng cao trình độ dân trí.

5. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch bền vững

- Xây dựng kế hoạch tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử trên địa bàn xã; tăng cường quản lý, bảo vệ di tích, ngăn ngừa nguy cơ xuống cấp.

- Nâng cao chất lượng tổ chức lễ hội già côm theo hướng văn minh, an toàn, tiết kiệm; phát huy giá trị truyền thống, đồng thời gắn với quảng bá hình ảnh địa phương.

- Từng bước xây dựng hồ sơ, quảng bá quần thể chè cổ Núi Bống; khai thác tiềm năng phát triển du lịch sinh thái – văn hóa.

- Phân đầu đến năm 2030 xây dựng 01 mô hình du lịch cộng đồng; gắn phát triển du lịch với tạo sinh kế, góp phần giảm hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực văn hóa và quản lý xã hội

- Bảo đảm 100% cán bộ, công chức xã làm chủ kỹ năng số; ứng dụng thành thạo các phần mềm quản lý.

- Phân đầu đến năm 2030 có từ 80% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Từng bước số hóa tài liệu, hình ảnh về di tích, lễ hội; tăng cường tuyên truyền trên nền tảng số.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện

- Đưa nội dung thực hiện kế hoạch vào kế hoạch hằng năm của UBND xã; phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, cá nhân.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; thực hiện sơ kết năm 2028, tổng kết năm 2030.

- Gắn thực hiện kế hoạch với phong trào thi đua yêu nước; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao năng lực điều hành, tổ chức thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Ban Thường vụ Đảng ủy, thường trực UBND đối với việc triển khai thực hiện kế hoạch; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài, gắn với nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

- Cụ thể hóa kế hoạch triển khai hằng năm, bảo đảm có mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm đầu ra rõ ràng; đưa vào chương trình công tác năm của UBND xã; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện, dự toán kinh phí, danh mục nhiệm vụ theo thẩm quyền.

- Thực hiện phân công rõ trách nhiệm theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”: Phân công cán bộ phụ trách từng nhóm nội dung (xây dựng con người; phong trào văn hóa; thiết chế văn hóa; di sản – du lịch; chuyển đổi số; thi đua – khen thưởng). Phối hợp cùng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách địa bàn xóm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, hỗ trợ.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng sâu sát cơ sở, trọng tâm, trọng điểm; tăng cường làm việc trực tiếp với xóm; kịp thời tháo gỡ khó khăn trong công tác tu bổ di tích, nâng cấp thiết chế văn hóa, tổ chức lễ hội và huy động nguồn lực.

- Thực hiện chế độ giao ban, báo cáo định kỳ: Giao ban hằng quý đối với nội dung trọng tâm; Báo cáo 6 tháng, hằng năm về kết quả thực hiện; Sơ kết năm 2028, tổng kết năm 2030; bảo đảm đánh giá bằng kết quả, chỉ tiêu cụ thể (tỷ lệ gia đình văn hóa, xóm văn hóa, tỷ lệ luyện tập thể thao, tiến độ công trình thiết chế, kết quả tu bổ di tích, hình thành mô hình du lịch cộng đồng...).

2. Giải pháp về cơ chế, chính sách và chuẩn hóa quy định triển khai ở cơ sở

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước 27/27 xóm theo hướng: nâng cao giáo dục đạo đức, lối sống; thực hiện nếp sống văn minh; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; tăng cường tự quản cộng đồng; bảo đảm phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tiễn địa phương.

- Xây dựng quy chế quản lý, khai thác và sử dụng thiết chế văn hóa – thể thao của xã và nhà văn hóa xóm, bảo đảm: sử dụng đúng mục đích, công khai lịch hoạt động; phát huy hiệu quả phục vụ Nhân dân; gắn trách nhiệm quản lý với tập thể xóm và tổ chức đoàn thể; hạn chế lãng phí, hình thức.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế hỗ trợ lực lượng làm công tác văn hóa ở cơ sở: Kiện toàn, bố trí công tác viên văn hóa ở các xóm; Có hình thức động viên, khen thưởng phù hợp đối với lực lượng nòng cốt phong trào (đội văn nghệ, CLB thể thao, CLB hát Then...), bảo đảm duy trì hoạt động thực chất, lâu dài.

- Lồng ghép, chuẩn hóa cơ chế tổ chức lễ hội truyền thống theo hướng văn minh, an toàn, tiết kiệm; xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong chuẩn bị, tổ chức, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường; phát huy vai trò cộng đồng gắn với quảng bá hình ảnh địa phương.

3. Giải pháp về công tác tuyên truyền, quán triệt; nâng cao nhận thức và tạo đồng thuận xã hội

- Tổ chức triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân; đưa nội dung thực hiện vào sinh hoạt chi bộ định kỳ, sinh hoạt chuyên đề, họp xóm; bảo đảm

thống nhất nhận thức: phát triển văn hóa, xây dựng con người là nhiệm vụ trọng yếu, là nền tảng tinh thần và động lực phát triển bền vững.

- Đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng gần dân, dễ hiểu, dễ thực hiện; ưu tiên tuyên truyền tại xóm, khu dân cư; sử dụng hệ thống truyền thanh cơ sở, các nhóm thông tin cộng đồng, nền tảng số để lan tỏa thông tin tích cực, nâng cao ý thức gìn giữ bản sắc và chấp hành quy định.

- Tập trung tuyên truyền vào các nội dung trọng tâm gắn với số liệu thực tế của xã: Nâng tỷ lệ gia đình văn hóa lên $\geq 93\%$ năm 2030; duy trì 100% xóm văn hóa bền vững; Nâng tỷ lệ luyện tập thể thao từ 35% lên $\geq 40\%$; Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử đã được công nhận; Hình thành mô hình du lịch cộng đồng đến 2030;

- Phát huy vai trò MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội, cơ sở xóm trong vận động Nhân dân tham gia; tăng cường giám sát của cộng đồng đối với thực hiện hương ước, quy ước; kịp thời biểu dương điển hình “người tốt, việc tốt”, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

4. Giải pháp về huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực

- Xây dựng danh mục nhiệm vụ ưu tiên theo từng giai đoạn; tập trung vào các “điểm nghẽn” của địa phương: xây dựng Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã (2026–2028); nâng cấp nhà văn hóa xóm xuống cấp; tu bổ di tích lịch sử đã được công nhận trên địa bàn xã; xây dựng sản phẩm/mô hình du lịch cộng đồng; số hóa tư liệu di sản, lễ hội...

- Chủ động lồng ghép các nguồn lực hợp pháp: ngân sách theo phân cấp; nguồn chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn xã hội hóa; nguồn hỗ trợ của cấp trên; đồng thời thực hiện nguyên tắc công khai, minh bạch trong huy động và sử dụng, tạo đồng thuận trong Nhân dân.

- Tăng cường vận động xã hội hóa theo hướng đúng quy định, phù hợp điều kiện địa phương: huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; vận động con em quê hương; khuyến khích đóng góp bằng công lao động, vật liệu hợp pháp... gắn với khen thưởng, biểu dương kịp thời.

- Đổi mới phương thức quản lý nguồn lực theo hướng hiệu quả: thiết lập kế hoạch phân bổ theo tiến độ; gắn nguồn lực với nhiệm vụ đầu ra; ưu tiên cho nội dung có tác động lan tỏa trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

5. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực và củng cố lực lượng nòng cốt phong trào

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách văn hóa – xã hội; nâng cao năng lực tham mưu, tổ chức hoạt động; bảo đảm làm tốt vai trò đầu mối triển khai kế hoạch.

- Kiện toàn mạng lưới cộng tác viên văn hóa tại các xóm; xác định tiêu chí lựa

chọn cộng tác viên (nhiệt tình, uy tín, khả năng vận động quần chúng); phấn đấu đến năm 2028 có cộng tác viên văn hóa tại 100% xóm đạt chuẩn.

- Củng cố và phát triển lực lượng nòng cốt: đội văn nghệ quần chúng, CLB thể thao, CLB hát Then; khuyến khích truyền dạy, bảo tồn các giá trị văn hóa dân tộc; gắn hoạt động CLB với sự kiện văn hóa – thể thao hằng năm của xã.

- Quan tâm bồi dưỡng thế hệ trẻ: tăng cường phối hợp với nhà trường, đoàn thanh niên tổ chức hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm văn hóa, tìm hiểu di tích; xây dựng ý thức giữ gìn bản sắc, tinh thần trách nhiệm cộng đồng.

6. Giải pháp về ứng dụng khoa học – công nghệ, chuyển đổi số trong văn hóa và quản lý xã hội

- Duy trì và nâng cao chất lượng sử dụng các nền tảng số trong quản lý, điều hành; bảo đảm 100% cán bộ, công chức làm chủ kỹ năng số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu đến năm 2030 có từ 80% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; ưu tiên hướng dẫn nhóm yếu thế, người cao tuổi bằng hình thức “cầm tay chỉ việc”.

- Từng bước số hóa dữ liệu, tư liệu về các di tích lịch sử, lễ hội trên địa bàn xã, hình ảnh quần thể chè cổ Núi Bống; xây dựng nội dung truyền thông số để quảng bá hình ảnh địa phương, phục vụ định hướng phát triển du lịch cộng đồng.

- Tăng cường tuyên truyền sử dụng mạng xã hội an toàn, văn minh; kịp thời định hướng thông tin, phòng ngừa tin giả, thông tin xấu độc tác động đến đời sống văn hóa – xã hội ở cơ sở.

7. Giải pháp về kiểm tra, giám sát; thi đua, khen thưởng; nhân rộng điển hình

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với việc triển khai thực hiện kế hoạch; gắn kiểm tra với hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn; kiên quyết chấn chỉnh các biểu hiện làm hình thức, chạy theo thành tích.

- Thiết lập hệ thống theo dõi, đánh giá theo chỉ tiêu, có bảng tiến độ nhiệm vụ trọng tâm theo năm; bảo đảm đánh giá bằng sản phẩm cụ thể, số liệu cụ thể, hạn chế đánh giá chung chung.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện kế hoạch; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; lựa chọn mô hình tốt để nhân rộng (xóm văn hóa bền vững; CLB thể thao hoạt động hiệu quả; mô hình bảo vệ di tích; mô hình số hóa tư liệu...).

- Thực hiện sơ kết năm 2028, tổng kết năm 2030 theo đúng yêu cầu của Đề án; rút kinh nghiệm, điều chỉnh nhiệm vụ phù hợp thực tiễn; báo cáo cấp trên đúng thời gian, đúng quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, mục tiêu, đề án, kế hoạch có liên quan trên địa bàn xã; nguồn xã hội hóa huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm và tuân thủ các quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp phần tạo sự đồng thuận trong Nhân dân đối với việc phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người trên địa bàn xã.

2. Giao cho Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, phân công trách nhiệm và bảo đảm các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện.

Định kỳ theo quý, 6 tháng, năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Giao cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã

Tham mưu UBND xã đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài truyền thanh, trang thông tin điện tử, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền cổ động trực quan như căng treo băng rôn khẩu hiệu, pano áp phích,...đến đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã các nội dung của kế hoạch nắm rõ và triển khai thực hiện hiệu quả.

4. Phòng Kinh tế xã

Căn cứ vào các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch tham mưu UBND xã thẩm định cấp kinh phí và hướng dẫn các đơn vị thanh quyết toán theo chế độ hiện hành.

5. Các ông (bà) Trưởng xóm

Tổ chức tuyên truyền, triển khai nội dung Kế hoạch đến Nhân dân; vận động Nhân dân tham gia phát triển văn hóa cộng đồng, giữ gìn cảnh quan môi trường, thực hiện nếp sống văn minh.

Phối hợp quản lý, bảo vệ các di tích, tài nguyên văn hóa trên địa bàn; phát hiện, báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh.

6. Các trường học trên địa bàn xã

Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, tham quan, học tập tại các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn, bảo đảm tối thiểu 02 hoạt động/năm học.

Lồng ghép nội dung giáo dục về lịch sử địa phương, giá trị văn hóa truyền thống, bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan vào các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm.

Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường, chăm sóc cảnh quan tại các điểm di tích, văn hóa cộng đồng.

Phối hợp tuyên truyền trong phụ huynh và học sinh về ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa, ứng xử văn minh trong các hoạt động.

Phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu văn nghệ dân gian (hát then, đàn tính...) để tham gia các hoạt động biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị và quảng bá hình ảnh địa phương khi được huy động.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 18-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đức Lương./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội;
- Các cơ quan, đơn vị, xóm trên địa bàn xã;
- Lưu VT, VHXH.Tuđt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Triệu Hồ Quang